

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày: 27/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vì Văn Tùng

2. Ông Lường Khắc Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu. Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST- HS ngày 23/8/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với:

Bị cáo: Lò Văn D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 10 năm 1986 tại: huyện M, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ph, sinh năm 1963 và bà Vì Thị S, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Lò Thị V, sinh năm 1992 và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cộng đồng xóm C; Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Người đại diện ông Lò Văn T – Trưởng xóm; nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Theo quyết định số: 152/QĐ – UBND ngày 22/11/2023 của Chủ tịch UBND xã T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có đất trồng cây nhãn để nâng cao, cải thiện kinh tế của gia đình. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 12/2023 đến giữa tháng 3/2024 Lò Văn D đã chuẩn bị máy cưa xăng cầm tay và dao tự ý đi vào khu rừng Pù Hăn (tiếng địa phương) tại xóm Cha Long, xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, thuộc rừng phòng hộ do Cộng đồng xóm C quản lý để phá rừng lấy đất canh tác. Lò Văn D dùng máy cưa để cưa các thân cây to và dùng dao để chặt các cây bé, sau khi

chặt được mấy hôm chờ cho cây cối, thảm thực vật bị chặt khô héo Lò Văn D đốt cây để chuẩn bị trồng cây.

Ngày 02/4/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường đối với diện tích rừng bị chặt phá. Xác định tổng diện tích rừng bị chặt phá là 5.583 m² tại lô 45,46,64 thuộc khoảnh 12, tiểu khu 144, khu rừng phòng hộ tại: Xóm Cha Long, xã Tông Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Hiện do Cộng đồng xóm C quản lý, bảo vệ theo giấy chứng nhận số H00315 ngày 02/7/2008 của UBND huyện Mai Châu cấp. Số cây bị chặt phá là 85 cây gỗ tự nhiên thuộc nhóm VI, quy ra khối gỗ bị thiệt hại là 2.816 m³ và 225 cây tái sinh chưa đủ quy cách là gỗ, tương đương là 05 Ster củi.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 05/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mai Châu kết luận: 2.816 m³ gỗ nhóm VI có giá trị là 8.448.000 đồng; 05 Ster củi tận thu có giá trị là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về gỗ và củi tận thu là 9.948.000 đồng.

Khi thấy lực lượng chức năng cùng chính quyền xóm Cha Long đến kiểm tra hiện trạng khoảnh rừng trên thì Lò Văn D dừng việc chặt phá rừng, đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đầu thú và đã bồi thường cho Cộng đồng xóm Cha Long số tiền là 9.948.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ gồm: 01 máy cưa cầm tay màu đỏ có lưỡi cưa bằng kim loại dài 70 cm; 01 con dao dài 49 cm, lưỡi dao dài 29 cm cũ đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra giao cho UBND xã Tông Đậu quản lý để phục vụ công tác điều tra 85 cây gỗ tự nhiên thuộc nhóm VI và 225 cây tái sinh chưa đủ quy cách là gỗ đang nằm rải rác trên diện tích rừng bị hủy hoại.

Bản cáo trạng số: 44/CT- VKSMC ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Lò Văn D về tội Hủy hoại rừng, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; khoản 1, 2 và 5 Điều 65; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lò Văn D từ 28 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 máy cưa cầm tay. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 49 cm.

Đối với 85 cây gỗ tự nhiên thuộc nhóm VI, quy ra khối gỗ bị thiệt hại là 2.816 m³ và 225 cây tái sinh chưa đủ quy cách là gỗ, tương đương là 05 Ster củi cần giao cho cộng đồng xóm Cha Long xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị hại có ý kiến: Ngày 22/8/2024 chúng tôi đã nhận đủ số tiền mà Lò Văn D đã gây thiệt hại về rừng là 9.948.000 đồng. Chúng tôi đề nghị được lấy số tiền mà Lò Văn D đã bồi thường và 2.816 m³ gỗ cùng 05 Ster củi để chủ động giải phóng mặt bằng, mua cây giống huy động bà con trồng, chăm sóc và bảo vệ diện tích rừng mà Lò Văn D đã hủy hoại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lò Văn D.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy

tố và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo tự bào chữa: rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo khai nhận từ cuối tháng 12 năm 2023 đến giữa tháng 03 năm 2024, Lò Văn D đã dùng cưa máy cầm tay và dao chặt phá cây có diện tích là 5.583 m² thuộc rừng phòng hộ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lò Văn D phạm tội Hủy hoại rừng. Theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 3.000 m² đến dưới 7.000m²;.....

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Từ đó khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chặt phá rừng phòng hộ là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến rừng phòng hộ do cộng đồng xóm C đang quản lý, bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do đó cần có mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Trên cơ sở các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử chấp nhận các tình tiết sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường, khắc hậu quả; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các tình tiết này được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có

tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chính sách tại địa phương nơi cư trú. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục. Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thể hiện bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, nếu áp dụng hình phạt bổ sung thì bị cáo khó có điều kiện thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng theo quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Bị hại có nguyện vọng muốn sử dụng số tiền mà bị cáo đã bồi thường và số cây bị chặt phá dùng để mua cây giống, huy động người trồng, chăm sóc, phát triển và bảo vệ rừng. Xét yêu cầu của bị hại là cần thiết để khắc phục ngay việc trồng và bảo vệ diện tích rừng đã bị hủy hoại nên chấp nhận yêu cầu này. Giao cho Cộng đồng dân cư xóm C, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình sử dụng số tiền 9.948.000 đồng và 2.816 m³ gỗ cùng 05 Ster củi và có trách nhiệm tiếp tục trồng, chăm sóc, quản lý và phát triển toàn bộ diện tích 5.583 m² thuộc rừng phòng hộ đã bị hủy hoại. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần xử lý như sau: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 máy cưa cầm tay. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 49 cm.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48; khoản 1,2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội hủy hoại rừng.
2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn D 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/9/2024. Giao bị cáo Lò Văn D cho UBND xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu để phát mại sung quỹ Nhà Nước 01 máy cưa cầm tay màu đỏ có lưỡi cưa bằng kim loại dài 70 cm, lưỡi cưa tháo rời, cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 con dao dài 49 cm có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 29 cm, cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng và đặc điểm của vật chứng đã được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 58/THA ngày 18/9/2024.

4. Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Cộng đồng dân cư xóm C, xã T được sử dụng số tiền 9.948.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường. Giao toàn bộ diện tích 5.583 m² tại lô 45,46,64 thuộc khoảnh 12, tiểu khu 144, khu rừng phòng hộ theo Giấy chứng nhận số H00315 ngày 02/7/2008 do UBND huyện Mai Châu cấp để cộng đồng dân cư xóm C, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình tiếp tục trồng, chăm sóc, quản lý và phát triển diện tích rừng bị hủy hoại. Giao 85 cây gỗ tự nhiên thuộc nhóm VI, quy ra khối gỗ bị thiệt hại là 2.816 m³ và 225 cây tái sinh chưa đủ quy cách là gỗ, tương đương là 05 Ster củi cho cộng đồng xóm C, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình xử lý phù hợp với công tác bảo vệ rừng.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- STP tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã Tòng Đậu;
- Bị cáo;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng